TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG** Số: 209/2018/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Chợ Gạo, ngày 10 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**
- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Hoa Kiều**

2/ Ông **Trương Hoàng Hoa**

Căn cứ vào Điều 235; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia định;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 136/2018/TLST-HNGD ngày 21-3-2018.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* **Trần Hiếu Nhi,** sinh năm 1982; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Hòa, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* **Đặng Thị Mai Ly,** sinh năm 1986; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Hòa, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hiếu Nhi và chị Đặng Thị Mai Ly.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Thị Kim Yến sinh ngày 18-10-2005 và Trần Thị Kim Tuyền sinh ngày 04-3-2010, khi ly hôn chị Đặng Thị Mai Ly đồng ý giao 02 cháu Trần Thị Kim Yến và Trần Thị Kim Tuyền cho anh Trần Hiếu Nhi trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ly không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nhi và chị Ly tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Anh Trần Hiếu Nhi tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (anh Nhi đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 36389 ngày 14-3-2018 của Chi cụ Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo- Tiền Giang).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh TG;
- VKSND huyện Chợ Gạo;
- Chi cục THADS huyện Chợ Gạo;
- UBND xã Trung Hòa- Chợ Gạo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Phương

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHỢ GẠO
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 10 tháng 5 năm 2018

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thanh Phương**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Hoa Kiều**

2/ Ông **Trương Hoàng Hoa**

Tiến hành ngị án vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 136/2018/TLST-HNGD ngày 21-3-2018 về tranh chấp: "Ly hôn", giữa:

* *Nguyên đơn:* **Trần Hiếu Nhi,** sinh năm 1982; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Hòa, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

* *Bị đơn:* **Đặng Thị Mai Ly,** sinh năm 1986; (có mặt)

Địa chỉ: Ấp Phú Hòa, xã Trung Hòa, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU

01/ Về quan hệ tranh chấp: Tranh chấp "Ly hôn"

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

02/ Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào Điều 235; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia định;

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

03/ Về nội dung:

- Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Trần Hiếu Nhi và chị Đặng Thị Mai Ly.

- Về con chung: Có 02 con chung tên Trần Thị Kim Yến sinh ngày 18-10-2005 và Trần Thị Kim Tuyền sinh ngày 04-3-2010, khi ly hôn chị Đặng Thị Mai Ly đồng ý giao 02 cháu Trần Thị Kim Yến và Trần Thị Kim Tuyền cho anh Trần Hiếu Nhi trực tiếp nuôi dưỡng. Chị Ly không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nhi và chị Ly tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Không có

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

04/ về các vấn đề khác:

* Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Anh Trần Hiếu Nhi tự nguyện chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm (anh Nhi đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 36389 ngày 14-3-2018 của Chi cụ Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo- Tiền Giang).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3 (100%)

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 00 phút, ngày 10 tháng 5 năm 2018.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN | THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA